

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 8 - 2017

“V/v Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Khiết

Các vị Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mầm
2. Ông Nguyễn Văn Sol

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đệ - Thư ký Tòa án.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 250/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017. Về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Đoàn Cẩm T (T Em)** - Sinh năm 1984 (Có mặt).
Cư trú tại: ấp Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Ngọc T** - Sinh năm 1978 (Vắng mặt).
Cư trú tại: ấp Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
Anh Nguyễn Ngọc Tu có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: Chị Đoàn Cẩm T và anh Nguyễn Ngọc Tu kết hôn với nhau vào ngày 07 tháng 11 năm 2014, không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn chị T và anh Tu chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị T và anh Tu bất đồng với nhau về quan điểm, vợ chồng thường hay cự cãi nhau. Chị T và anh Tu đã sống ly thân với nhau từ năm 2016. Tại phiên tòa chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Tu.

Về con chung: Chị T và anh Tu không có con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị T và anh Tu tự thỏa thuận, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị T và anh Tu xác định trong thời gian chung sống anh chị không có nợ ai, cũng không ai nợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tranh chấp giữa chị Đoàn Cẩm T và anh Nguyễn Ngọc Tu là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Tu có địa chỉ tại khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án Tòa án nhận định:

Về hôn nhân: Chị Đoàn Cẩm T và anh Nguyễn Ngọc Tu kết hôn vào năm 2014, không có đăng ký kết hôn. Do đó hôn nhân của chị T và anh Tu không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì không công nhận chị Đoàn Cẩm T và anh Nguyễn Ngọc Tu là vợ chồng.

Về con chung: Chị T và anh Tu thống nhất xác định anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Chị T và anh Tu thống nhất tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị T và anh Tu thống nhất trong thời gian chung sống, anh chị không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị T phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 9, 14, 53, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về hôn nhân: Không công nhận chị Đoàn Cẩm T và anh Nguyễn Ngọc Tu là vợ chồng.

[2] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đoàn Cẩm T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Đoàn Cẩm T có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003638 ngày 03/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị Đoàn Cẩm T nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Ngọc Tu không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chỉ Đoàn Thẩm T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Ngọc Tu có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV & THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Khiết